**ĐỀ CƯƠNG MÔN CÔNG NGHỆ 7**

**I.TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1:** Đâu là đặc điểm của chăn nuôi nông hộ?

A. Chăn nuôi tại hộ gia đình với số lượng vật nuôi lớn.

**B. Chăn nuôi tại hộ gia đình với số lượng vật nuôi ít.**

C. Chăn nuôi tại khu vực riêng biệt, xa nhà ở, số lượng vật nuôi nhiều.

D. Chăn nuôi tại khu vực riêng biệt, xa nhà ở, số lượng vật nuôi tùy theo từng trang trại.

**Câu 2:**Căn cứ vào hướng sản xuất chính của vật nuôi mà chia ra các giống vật nuôi khác nhau là cách phân loại nào?

A. Theo mức độ hoàn thiện của giống

B. Theo địa lí

C. Theo hình thái, ngoại hình

**D. Theo hướng sản xuất**

**Câu 3:** Một trong những biện pháp chính để bảo vệ môi trường chăn nuôi là…

**A. Quy hoạch, đưa trại chăn nuôi ra xa khu dân cư.**

B. Vệ sinh chuồng nuôi, đưa chất thải chăn nuôi xuống ao hoặc sông, hồ.

C. Vứt xác vật nuôi bị chết ra bãi rác.

D. Cho chó, mèo đi vệ sinh ở các bãi cỏ hoặc ven đường.

**Câu 4:** Hoạt động nào trong chăn nuôi dưới đây có thể gây ô nhiễm môi trường?

A. Xây hầm biogas để xử lí chất thải cho các trang trại chăn nuôi.

B. Thường xuyên vệ sinh chuồng nuôi sạch sẽ.

C. Thu chất thải để ủ làm phân hữu cơ.

**D. Thả rông vật nuôi, nuôi vật nuôi dưới gầm nhà sàn.**

**Câu 5:** Bệnh tụ huyết trùng ở lợn thuộc loại bệnh gì?

**A. Bệnh truyền nhiễm**

B. Bệnh không truyền nhiễm

C. Bệnh kí sinh trùng

D. Bệnh di truyền

**Câu 6:**Đâu là định nghĩa đúng về “sữa đầu”?

**A. Sữa đầu là sữa được con mẹ tiết ra ngay sau khi sinh và kéo dài trong khoảng 1 tuần.**

B. Sữa đầu là sữa chỉ được tiết ra khi con mẹ đã sinh con được 1 tuần và kéo dài trong khoảng 1 tuần tiếp theo.

C. Sữa đầu là sữa được con mẹ tiết ra ngay sau khi sinh và kéo dài khoảng 2 tuần.

D. Sữa đầu là sữa do con mẹ tiết ra ngay sau khi sinh và kéo dài khoảng 3 tuần.

**Câu 7:**Yêu cầu nào dưới đây là *không chính xác* khi chăn nuôi đực giống?

A. Cân nặng vừa đủ.

B. Sức khỏe tốt nhất.

C. Cho tinh dịch tốt về số lượng và chất lượng.

**D. Càng to béo càng tốt.**

**Câu 8:**Cần cho vật nuôi non bú sữa đầu càng sớm càng tốt vì:

A. Sữa đầu chứa nhiều calcium giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.

B. Sữa đầu có chứa kháng sinh giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.

**C. Sữa đầu có chứa kháng thể giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.**

D. Sữa đầu có chứa vaccine giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.

Câu 9: Bệnh nào dưới đây do các vi sinh vật gây ra?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Bệnh giun, sán.  | B. Bệnh cảm lạnh. | C. Bệnh gà rù.  | D. Bệnh ve, rận. |

Câu 10: Có mấy nguyên nhân chính gây bệnh cho vật nuôi?

A. 3 nguyên nhân chính.

B. 4 nguyên nhân chính.

C. 5 nguyên nhân chính.

D. 6 nguyên nhân chính.

Câu 11: Bệnh tụ huyết trùng ở lợn thuộc loại bệnh gì?

A. Bệnh truyền nhiễm

B. Bệnh không truyền nhiễm

C. Bệnh kí sinh trùng

D. Bệnh di truyền

Câu 12: Nếu thấy vật nuôi có hiện tượng bị dị ứng (phản ứng thuốc) khi tiêm vắc xin thì ta phải:

A. Tiếp tục theo dõi

B. Tiêm vắc xin trị bệnh cho vật nuôi

C. Cho vật nuôi vận động để tạo ra khả năng miễn dịch

D. Dùng thuốc chống dị ứng hoặc báo cho cán bộ thú y đến giải quyết kịp thời.

Câu 13: Các bệnh có thể lây lan nhanh thành dịch, làm chết nhiều vật nuôi thường có nguyên nhân chính là:

A. do thời tiết không phù hợp.

B. do vi khuẩn và virus.

C. do thức ăn không đảm bảo vệ sinh.

D. do chuồng trại không phù hợp.

Câu 14: Nếu xây dựng chuồng gà lót nền một lớp đệm (trấu dâm bào, mùn cưa, ...) thì lớp đệm này dày bao nhiêu?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 10 cm đến 15 cm | B. 15 cm đến 20 cm | C. 7 cm đến 10 cm | D. 5 cm đến 8 cm |

Câu 15: Khi úm gà con, cần bỏ quây để gà đi lại tự do vào thời gian nào là phù hợp nhất?

A. Sau từ 1 đến 2 tuần tuổi.

B. Sau từ 2 đến 3 tuần tuổi.

C. Sau từ 3 đến 4 tuần tuổi.

D. Sau khoảng 8 tuần tuổi.

Câu 17: Chọn giống vật nuôi là gì?

A.Căn cứ vào mục đích chăn nuôi để chọn những vật nuôi đực lại làm giống

B.Căn cứ vào mục đích chăn nuôi để chọn những vật nuôi cái lại làm giống

C.Căn cứ vào mục đích chăn nuôi để chọn những vật nuôi đực và cái lại làm giống

D.Căn cứ vào mục đích chăn nuôi để chọn những vật nuôi còn bé lại làm giống.

Câu 18: Chi phí cơ bản để nuôi chó cảnh cần lưu ý mấy nôi dung chính?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A.4 | B.5 | C.6 | D.7 |

Câu 19: Thức ăn cho chó cảnh dự kiến được chia làm mấy loại?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A.1 | B.2 | C.3 | D. 4  |

Câu 20: Đối với cơ thể vật nuôi, thức ăn cung cấp năng lượng và chất dinh dưỡng để làm gì?

A. Vật nuôi hoạt động. B. Tăng sức đề kháng của vật nuôi.

C. Cả A và B đều đúng D. Cả A và B đều sai.

Câu 21: Sản phẩm nào sau đây không được chế biến từ thủy sản?

A. Ruốc cá hồi.  B. Xúc xích.

C. Cá thu đóng hộp.  D. Tôm nõn.

Câu 22: Biện pháp bảo vệ môi trường thứ tư được đề cập đến là:

A. Quản lí tốt chất thải, nước thải

B. Thực hiện tốt biện pháp quản lí, chăm sóc ao nuôi, phòng dịch bệnh.

C. Khuyến khích các hộ nuôi trồng tăng cường áp dụng tiến bộ kĩ thuật.

D. Hạn chế sử dụng kháng sinh, hóa chất.

Câu 23: Hình thức khai thác thủy sản nào sau đây là đúng quy định?

A. Sử dụng thuốc nổ. B. Sử dụng kích điện.

C. Khai thác trong mùa sinh sản. D. Sử dụng lưới có kích cỡ mắt lưới cho phép.

Câu 24: Loại động vật nào sau đây không phải là động vật thủy sản?

A. Tôm B. Cua đồng C. Rắn D. Ốc

Câu 25: Nội dung nào sau đây là đúng khi nói về vai trò của nuôi thủy sản đối với con người.

A. Cung cấp nguồn thức ăn giàu tỉnh bột cho con người.

**B. Cung cấp nguồn thức ăn giàu chất đạm cho con người.**

C. Cung cấp nguồn thức ăn giàu chất xơ cho con người.

D. Cung cấp môi trường sống trong lành cho con người.

Câu 26:  Đâu không phải ý nghĩa của việc khai thác nguồn lợi thủy sản?

A. Cung cấp nguồn hàng cho xuất khẩu.

B. Bảo tồn đa dạng sinh học.

C. Cung cấp nguồn thực phẩm chất lượng cho con người.

D. Cung cấp thức ăn cho chăn nuôi.

Câu 27: Có mấy biện pháp bảo vệ môi trường nuôi thủy sản?

A. 1 B. 3 C. 5 D. 7

Câu 28: Hình thức khai thác thủy sản nào dưới đây là đúng quy định?

A. Sử dụng thuốc nổ

B. Sử dụng kích điện

C. Khai thác trong mùa thủy sản

D. Sử dụng lưới có kích cỡ mắt lưới cho phép

Câu 29: Bệnh nào dưới đây do các vi sinh vật gây ra?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Bệnh giun, sán.  | B. Bệnh cảm lạnh. | C. Bệnh gà rù.  | D. Bệnh ve, rận. |

Câu 30: Có mấy nguyên nhân chính gây bệnh cho vật nuôi?

A. 3 nguyên nhân chính. B. 4 nguyên nhân chính.

C. 5 nguyên nhân chính. D. 6 nguyên nhân chính.

Câu 31: Bệnh tụ huyết trùng ở lợn thuộc loại bệnh gì?

A. Bệnh truyền nhiễm B. Bệnh không truyền nhiễm

C. Bệnh kí sinh trùng D. Bệnh di truyền

Câu 32: Nếu thấy vật nuôi có hiện tượng bị dị ứng (phản ứng thuốc) khi tiêm vắc xin thì ta phải:

A. Tiếp tục theo dõi

B. Tiêm vắc xin trị bệnh cho vật nuôi

C. Cho vật nuôi vận động để tạo ra khả năng miễn dịch

D. Dùng thuốc chống dị ứng hoặc báo cho cán bộ thú y đến giải quyết kịp thời.

Câu 33: Các bệnh có thể lây lan nhanh thành dịch, làm chết nhiều vật nuôi thường có nguyên nhân chính là:

A. do thời tiết không phù hợp. B. do vi khuẩn và virus.

C. do thức ăn không đảm bảo vệ sinh. D. do chuồng trại không phù hợp.

**II. TỰ LUẬN**

Câu 1 bác Cường có một ao nuôi cá đã nuôi được 2 năm, số cá nuôi trong ao đã đạt kích cỡ thương phẩm, Bác Cường muốn thu hoạch bán để nuôi lứa khác. Em hãy đề xuất cách thu hoạch cá trong ao, nêu rõ các yêu cầu trong quá trình thu hoạch để đảm bảo chất lượng cá.

Câu 2. Đề xuất được 2 việc nên làm để bảo vệ môi trường nuôi thuỷ sản của địa phương?

Câu 3 Khi dùng thuốc trị bệnh cho gà cần tuân thủ theo nguyên tắc nào? Hiện nay gà

hay mắc một số bệnh phổ biến nào, em hãy kể tên?

Câu 4 Em hãy giải thích phương châm “Phòng bệnh hơn chữa bệnh”.

Câu 5. Nhiệt độ, độ trong của ngước được đo bằng phương pháp nào? ( 1 điểm)

Câu 6. Những việc nên làm và không nên làm để bảo vệ môi trường nuôi thủy sản và nguồn lợi thủy sản?